

BÀI TOÁN NGẬP LỤT MIỀN TRUNG ĐẶC BIỆT ĐÔ THỊ VEN BIỂN

Tô Văn Trường

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước có thể nói mảnh đất thân thương hình chữ S của Việt Nam, đặc biệt là khúc ruột miền Trung luôn phải hứng chịu thường xuyên sự khắc nghiệt và tàn khốc của thiên tai gây thiệt hại lớn cả về người và của. Song song với sự tàn phá của thiên tai là các tác động vô tình lẫn cố ý của con người vào tự nhiên càng làm cho cuộc sống của người dân thêm bấp bênh, mất ổn định và điêu đứng vì sự cộng hưởng của thiên tai và nhân tai.

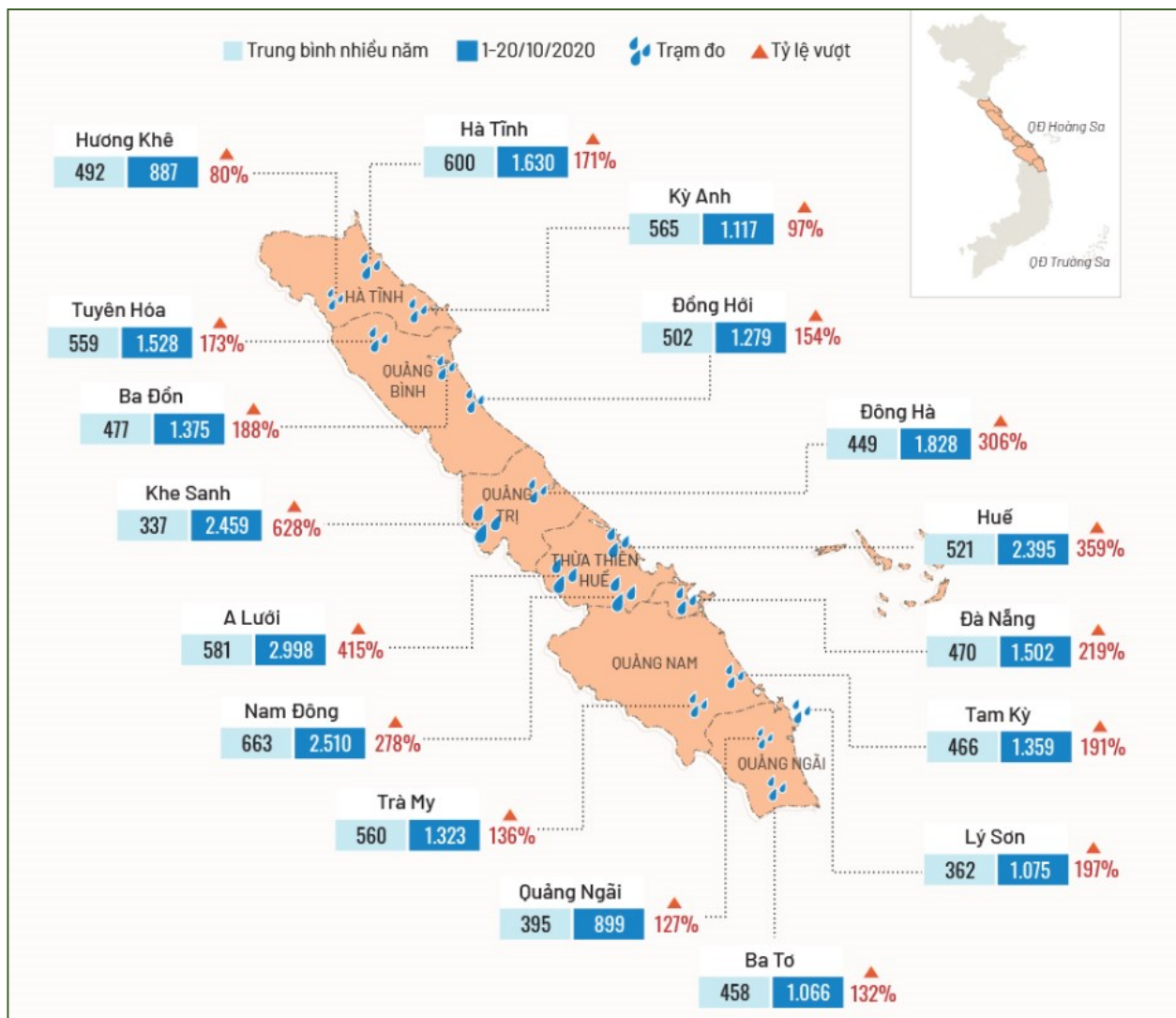
Lâu nay, chúng ta quan tâm nhiều đến chống bão lụt, còn xem nhẹ vấn đề chống ngập úng ở đô thị. Thực tế, những thiệt hại do ngập úng đô thị xảy ra thường xuyên tác động xấu trực tiếp đến cuộc sống của người dân như thiệt hại về tài sản, cơ sở hạ tầng, khó khăn về sinh hoạt, ô nhiễm môi trường vv... Ngập úng đô thị không những cản trở phát triển bền vững mà còn gây bức xúc trong dư luận, tác động xấu đến tâm lý, tinh thần của người dân sống trong thành phố văn minh. Vấn đề năm nào Miền Trung Việt Nam cũng bị mưa lũ gây ra nhiều thiệt hại nặng nề là do một số nguyên nhân chính sau đây.

Giải hội tụ nhiệt đới, áp thấp nhiệt đới, bão,.. bắt nguồn từ nguyên nhân địa-vật lý, chúng chỉ có thể hình thành khi có đủ 3 điều kiện: nhiệt, ẩm và động lực để tạo xoáy. Bão xuất hiện từ tháng 6 đến tháng 11 (ở Bắc Bán Cầu) và tháng 12 đến tháng 3 năm sau (ở Nam Bán Cầu) và hoạt động nhiều nhất vào mùa hè và mùa thu, vì vào thời gian này có đầy đủ các điều kiện thuận lợi nhất cho sự hình thành và phát triển của chúng.

Miền Trung là nơi có thời tiết khắc nghiệt khi phải hứng chịu gió Tây Nam. Gió này mang hơi ẩm nhiều (do đi qua biển Ấn Độ Dương), nên thường gây ra mưa. Do bị ảnh hưởng của gió, nên khi giải hội tụ nhiệt đới, áp thấp nhiệt đới, bão,.. hình thành ở biển Đông, sẽ bị gió tây nam đẩy lên trên phía bắc. Càng về các tháng sau, gió tây nam càng yếu nên bão có xu hướng dịch chuyển dần về miền Trung.

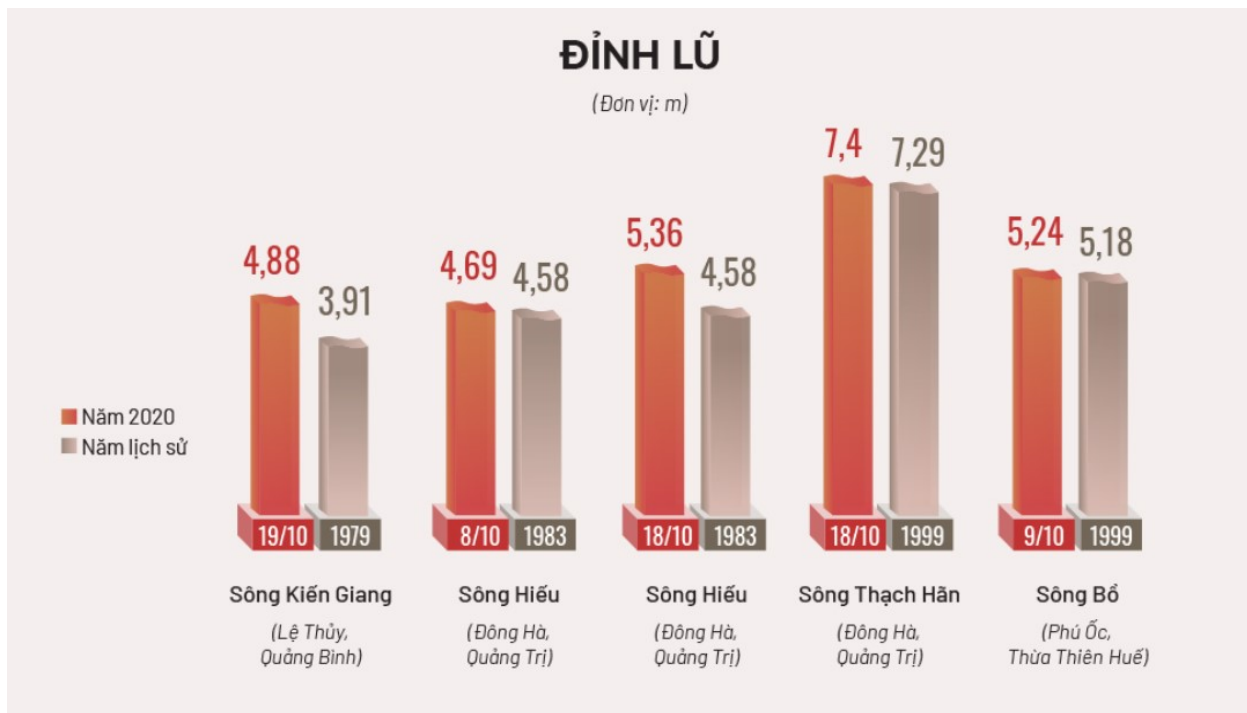
Các đặc điểm thời tiết Miền Trung kết hợp với gió mùa đông bắc rất phù hợp để hình thành con đường di chuyển mắt bão từ biển Đông đổ bộ trực tiếp vào khu vực này. Mùa mưa bão ở Việt Nam thường kéo dài từ tháng 7 đến tháng 11, trung bình mỗi năm có 5 - 8 cơn bão, trong đó Miền Trung đã chịu ảnh hưởng của 4-6 cơn bão lớn dễ dàng tạo ra các trận mưa lũ lớn liên tiếp xảy ra trên diện rộng và kéo dài nhiều ngày. Đó là chưa kể đến tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan như Elnino, Lanina, biến đổi khí hậu-nước biển dâng, Vì thế, các tỉnh miền Trung trở thành nạn nhân số một hứng chịu những thiên tai nặng nề nhất từ tự nhiên.

Trên một dòng sông có hai yếu tố: lũ và lụt. Lũ là ở thượng nguồn, nơi độ dốc lớn, nước tập trung nhanh. Lụt là ở hạ lưu, nơi độ dốc nhỏ hơn độ dốc phân giới, nước không thoát đi được ứ đọng lại gây ngập lụt. Đoạn trung lưu, độ dốc xấp xỉ độ dốc phân giới, vùng trung gian. Sông miền Trung ngắn và dốc nên lũ và lụt đi liền nhau. Giải đất Miền Trung tuy có nhiều sông, lắm suối, song chiều dài của chúng đa số ngắn và có độ dốc lớn. Diện tích lưu vực các sông thường là nhỏ và đồi núi nên nước mưa đổ xuống rất nhanh, các cửa sông miền biển lại hay bị bồi lấp làm cản trở việc thoát lũ cho vùng đồng bằng.



Khác với sông Hồng và sông Cửu Long, các sông ngòi ở Miền Trung phần nhiều không có hệ thống đê ngăn lũ căn cơ, bài bản, cũng không có các hồ chứa nước quy mô lớn ở vùng thượng lưu đủ sức điều tiết lũ để giảm thiểu lũ lụt cho vùng đồng bằng. Nạn phá rừng đầu nguồn khai thác gỗ, phát triển nông nghiệp làm thảm thực vật trên lưu vực ngày càng giảm dẫn đến khả năng cản dòng chảy kém, lũ tập trung nhanh hơn. Việc xây dựng các tuyến đường giao thông kể cả đường sắt và nhiều đường bộ quốc lộ và tỉnh lộ làm chắn ngang dòng chảy, gây khó khăn cho việc thoát lũ. Hồ chứa xây dựng trước đây phần lớn không có cửa van, để cho lũ tràn tự do cho nên không có dung tích chứa lũ.

Ngập lũ/úng đô thị và hạ du miền Trung là đễ tài muôn thuở vì có rất nhiều nhân tố ảnh hưởng và tác động. Thiệt hại do mưa lũ gây ra ở Miền Trung: nguyên nhân chính và cơ bản nhất là do tự nhiên gây ra, nhiều nơi không có thủy điện, đô thị vẫn ngập vì các yếu tố tự nhiên như mưa/lũ vượt thiết kế, triều cường...và các yếu tố con người như quy hoạch phát triển sai, hệ thống thoát lũ, tiêu thoát kém. Ngoài ra, còn có đóng góp do con người gây ra đó là nạn phá rừng, khai thác cát sỏi lòng sông, xả lũ của các hồ đập, chưa có quy hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng, sản xuất, nơi ăn, chốn ở hợp lý và khoa học.



Những năm gần đây mưa lũ bất thường, liên tục thiết lập đỉnh lũ mới trên các sông. Năm 2020: Thiết lập mốc mới về lịch sử mưa lũ. Mưa: Từ ngày 6/10 đến 15h ngày

29/10/2020, xảy ra liên tiếp 4 cơn bão số 6, số 7, số 8, số 9. Khu vực Bắc Trung Bộ: Thanh Hóa, Nghệ An phổ biến 90÷380mm; Hà Tĩnh đến Thừa Thiên Huế 1100mm÷2630mm;

Một số trạm có mưa rất lớn như: Kỳ Thượng (Hà Tĩnh) 3070mm, Hồ Kim Sơn (Hà Tĩnh) 2753mm, Trường Sơn (Quảng Bình) 2787mm, Lâm Thủy (Quảng Bình) 2507mm, Hướng Linh (Quảng Trị) 3881mm, Đak Krông (Quảng Trị) 2973mm, Bạch Mã (T.T. Huế) trên 3200mm; TT Khe Tre (T.T Huế) 3474mm, Hồ Đồng Nghệ (Đà Nẵng) 2145mm, Quế Sơn (Quảng Nam) 2242mm, Trà Hiệp (Quảng Ngãi) 2014mm.

Năm 2021: Đợt mưa lũ cuối tháng 11 đầu tháng 12 tại các tỉnh Phú Yên, Bình Định xấp xỉ mức lịch sử năm 1993 và 2013 đã làm 10 người chết và mất tích, 60.000 ngôi nhà bị ngập lụt. Quá trình đô thị hóa quá nhanh dẫn đến hệ số tiêu tăng cao, trong khi đó kết cấu hạ tầng tiêu thoát chưa hoàn chỉnh và không đồng bộ, không theo kịp với quá trình đô thị hóa. Tình trạng Quy hoạch thiếu tính tổng thể và đồng bộ giữa các ngành dẫn đến tình trạng giảm ngập khu này nhưng lại tăng khu khác, thậm chí diện tích ngập tăng; Đặc biệt nhiều tuyến đường giao thông khi xây dựng bố trí khẩu độ tiêu chưa phù hợp gây cản lũ hình thành những vùng ngập úng cục bộ.

Việc xả lũ các hồ chứa thủy lợi, thủy điện thượng nguồn: Phần lớn là thực hiện theo đúng quy trình vận hành đã được quy định trên các lưu vực sông. Tuy nhiên, vẫn có tình trạng xả lũ về hạ du lớn hơn so với lũ đến hồ. Xả lũ nhưng không có cảnh báo kịp thời để người dân khu vực hạ du kịp thời ứng phó.

Do ảnh hưởng của mưa bão, chỉ mới tính đến đầu tháng 12/2021 đã có 13 người chết và mất tích ở Phú Yên, Bình Định, nhiều đường xá thiệt hại nặng nề do mưa lũ.

Giải bài toán ngập lụt ở miền Trung kể cả ngập úng đô thị về cấp bách cũng như lâu dài cần có tầm nhìn, cách tiếp cận mới là phải rà soát, đánh giá lại dự án quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch của các ngành và địa phương, trong đó có quy hoạch chống ngập, bài toán cốt nền trên cơ sở “lồng ghép” thành bài toán hệ thống trong bối cảnh xét đến biến đổi khí hậu, nước biển dâng và quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa.

Để phòng tránh thiên tai và nhân tai một cách hữu hiệu, cần phải quyết liệt thực hiện các biện pháp có tính hệ thống và đồng bộ. Rà soát, quy hoạch lại khu dân cư, vùng sản xuất vùng thường xuyên ngập lũ thích ứng với thiên tai (theo Luật Phòng chống thiên tai).



Cầu Tà Gụ (huyện Khánh Sơn) bị sập hoàn toàn sau mưa lũ . Ảnh V.N

Cần phải tính toán lại một cách hệ thống về khả năng lớn nhất ở những công trình trọng điểm ảnh hưởng trực tiếp đô thị và dân cư sống ở vùng hạ lưu đập. Kiểm tra lại

toàn bộ cơ sở hạ tầng, các tuyến đường giao thông phải có đủ khẩu độ tràn, cầu cạn, cống thoát lũ. Phải có các biện pháp hữu hiệu bảo vệ rừng đầu nguồn vì cuộc sống của cả cộng đồng, chuyển đổi cơ cấu sản xuất thích hợp. Cơ sở hạ tầng xã hội được xây dựng theo quy hoạch phòng chống thiên tai. Tiến hành xây dựng các khu an toàn phòng tránh thiên tai có đầy đủ lương thực, nước uống, phương tiện cứu hộ vì “nước xa không cứu được lửa gần”. Tăng cường chất lượng công tác dự báo mưa để các hồ chủ động hạ thấp mực nước để chứa lũ cho hạ du, chủ động ứng phó với thiên tai.

Các nhà máy thủy điện ở các lưu vực sông Miền Trung phần lớn là các thủy điện vừa và nhỏ (công trình nhỏ chiếm chủ yếu), vì vậy các công trình thủy điện hầu như có dung tích nhỏ (chủ yếu dưới 30 triệu m³) và không có nhiệm vụ phòng lũ. Trên sông Mã có 26 thủy điện chỉ 3 công trình có dung tích phòng lũ. Trên sông Cả có hơn 10 thủy điện nhưng chỉ có 2 công trình có dung tích phòng lũ.

Đối với các công trình thủy điện loại trung bình trở lên đều sử dụng tràn xả lũ có cửa (tràn xả sâu), tràn xả sâu có nhiệm vụ xả nước để đảm bảo an toàn cho đập khi có lũ. Vì vậy, khi cần thiết để đảm bảo an toàn cho công trình nhà quản lý có thể xả với lưu lượng lũ theo thiết kế sẽ gây ngập lụt nghiêm trọng cho hạ du. Do đó, để đảm bảo các công trình thủy điện không xả lũ lớn hơn lưu lượng lũ đến hồ cần xây dựng và giám sát chặt chẽ quy trình vận hành hồ chứa đồng thời xây dựng hệ thống cảnh báo lũ ở thượng nguồn, có thiết bị đo lưu lượng nước xả tràn.

Thảm phủ lưu vực suy thoái làm cho việc tập trung lũ rất nhanh, cần thúc đẩy các đề án phủ xanh đất trống đồi núi trọc để giảm mức độ tập trung lũ quá nhanh như hiện nay. Điều chỉnh kế hoạch sản xuất, mùa vụ thích ứng với tình hình khí hậu thời tiết đã và đang diễn ra ngày càng bất thường. Triệt để thay đổi quy trình vận hành các hồ thủy lợi, thủy điện cần phải mang tính liên hồ: Quy định cụ thể hồ nào xả trước, hồ nào xả sau. Nạo vét cửa sông, các đoạn sông gây ách tắc việc thoát lũ vv...

Nói tóm lại cần phải hành động kiên quyết khẩn trương từ trung ương đến các địa phương, nếu không thì thiên tai kết hợp với nhân tai sẽ còn lặp lại ở mức độ thường xuyên hơn, ác liệt hơn.